

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, lưu thông hàng hóa trong nước, dầu khí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 555/QĐ-BCT ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 49/TTr-SCT ngày 31 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, lưu thông hàng hóa trong nước,

dầu khí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lâm Đồng;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm thông tin và Hội nghị;
- Lưu: VT, TTPVHCC(Nga).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trọng Yên



Phụ lục 1
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM, LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC, DẦU KHÍ, THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH LÂM ĐỒNG
(Kèm theo Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng)

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
A. Thủ tục hành chính cấp tỉnh (07 TTHC)						
I	Thủ tục hành chính mới ban hành (03 TTHC)					
I.1	Lĩnh vực Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm					
1	1.014967	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	- Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1, loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 bằng phương tiện thủy nội địa hoặc Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ: 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp đề nghị cấp Giấy	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không quy định	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024; - Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024; - Luật Hóa chất ngày 14 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy; - Nghị định số 161/2024/NĐ-

			phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1, loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 trên đường sắt: 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc 05 ngày đối với trường hợp quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 41 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.		CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định về danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ; - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đường sắt; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; - Thông tư số 15/2026/TT-BCT ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	--	---	--	---

2	1.014968	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không quy định	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Luật Đường bộ; - Luật Hóa chất; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 15/2026/TT-BCT.
3	1.014969	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không quy định	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; - Luật Đường bộ; - Luật Hóa chất; - Nghị định số 34/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 65/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 15/2026/TT-BCT.

II. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (04 TTHC)

II.1	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)					
1	1.001338	Cấp Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Theo quy định của pháp luật về	Thông tư số 15/2026/TT-BCT

			của Thương nhân.		phí, lệ phí hiện hành.	
2	1.001323	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	Thông tư số 15/2026/TT-BCT
3	2.000598	Cấp lại Giấy phép phân phối sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	Thông tư số 15/2026/TT-BCT
II.2 Lĩnh vực Dầu khí (01 TTHC)						
1	1.013987	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	25 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không quy định	Thông tư số 15/2026/TT-BCT
B. Thủ tục hành chính cấp xã (03 TTHC)						
I Thủ tục sửa đổi, bổ sung						
I.1 Lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước (03 TTHC)						
1	2.000181	Cấp Giấy bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí	Thông tư số 15/2026/TT-BCT

					hiện hành.	
2	2.000162	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	Thông tư số 15/2026/TT-BCT
3	2.000150	Cấp lại Giấy bán lẻ sản phẩm thuốc lá	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của Thương nhân.	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.	Thông tư số 15/2026/TT-BCT